TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/QĐ-TA	*Kỳ Sơn, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Vi Thị Khuyên.

2. Thư ký phiên họp: Ông Già Bá Lầu.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 140/2022/ QĐ-TA ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Lương Văn M; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 02/7/1993; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12;

Nơi cư trú: bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; tiền án; tiền sự: Không;

Con ông Lương Văn N và bà Lương Thị P; Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An: Ông Lê Hồng Lập, chức vụ: Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và đề nghị số 134/ĐN-CNBB ngày 23/8/2022 của Phòng Lao động Thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Lương Văn M đã có hành vi vi phạm pháp luật như sau: Lương Văn M nghiện ma tuý từ năm 2004. Ngày 01/4/2022 tại khu vực bản N, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An, Công an xã N, huyện K phát hiện Lương Văn M đang sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính và thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại quyết định số 15/QĐ-QLNN ngày 01/4/2022 của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N đã quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lương Văn M trong thời hạn 01 (Một) năm. Đến ngày 04/8/2022, Lương Văn M tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tại kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cùng ngày của Trung tâm y tế huyện K kết luận Lương Văn M là người nghiện ma túy, chất ma túy sử dụng là Methamphetamine

và Heroine. Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy hết thời gian quy định Lương Văn M không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Công an xã N đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Chủ tịch UBND xã N đã ra quyết định giao cho gia đình quản lý người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ. Văn bản đề nghị số 44/ĐN-CNBB ngày 17/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn trình bày ý kiến: Lương Văn M sau khi bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và được xác định về tình trạng nghiện ma túy nhưng đã vi phạm về việc đăng ký cai nghiện theo các hình thức quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Điều 28 và Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Do đó, Lương Văn M thuộc đối tượng lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Từ các nhận định trên, đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ theo đúng thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, việc giao nhận, thụ lý hồ sơ; Thẩm phán được phân công thông báo về thụ lý, quyết định mở phiên họp đúng quy định; Tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định về trình tự, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại các Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13. Người bị đề nghị Lương Văn M thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối đến thời điểm Tòa án mở phiên họp trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M đã đầy đủ các tài liệu, chứng cứ về hành vi vi phạm, nhân thân đối tượng. Đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ cùng các văn bản hướng dẫn thi hành khác. Đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đề nghị: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M, thời hạn từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhận định như sau:

Việc vắng mặt của người bị đề nghị: Tại phiên họp, người bị đề nghị Lương Văn M vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo mở phiên họp nên Tòa án tiến hành họp vắng mặt người bị đề nghị là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về đối tượng áp dụng: Lương Văn M là người nghiện ma túy trên 18 tuổi có nơi cư trú ổn định. Sau khi được xác định tình trạng nghiện ma túy hết thời hạn 05 ngày đã không đăng ký cai nghiện tại chính quyền địa phương theo quy định tại các Điều 28, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Lương Văn M thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn M còn trong thời hiệu giải quyết theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thẩm quyền lập hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ: Lương Văn M có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã N, huyện K nên việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã N theo điểm a khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và khoản 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Hồ sơ được lập đúng trình tự, thủ tục cũng như việc thu thập các tài liệu đã đầy đủ theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 49, 56 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ cùng các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

Về chuyển hồ sơ đề nghị cho Tòa án: Sau khi lập hồ sơ Công an xã N đã xác định tính pháp lý của hồ sơ đề nghị, Phòng lao động thương binh và xã hội huyện đã thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Tòa án đúng quy định tại Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Về thẩm quyền quyết định của Tòa án: Việc xem xét, ra quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện theo quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.

Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm: Lương Văn M là người nghiện chất ma túy từ năm 2004. Mặc dù đã được gia đình và chính quyền địa phương giáo dục động viên cai nghiện từ bỏ ma túy nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân và tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Lương Văn M là vi phạm pháp luật hành chính, không những hủy hoại thể chất của bản thân mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân tuổi đời còn trẻ không chịu khó lao động lại ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Trên cơ sở ý kiến của Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn và ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên họp. Căn cứ tính chất hành vi vi phạm pháp luật, xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M một thời gian đủ để chữa bệnh, lao động, học văn hóa và học nghề.

Căn cứ các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các khoản 4, 49, 56, 57, 58 và 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ Luật phòng chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ các Điều 3, 20, 22, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn M tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 23 (Hai mươi ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lương Văn M có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; Phòng lao động thương binh xã hội huyện Kỳ Sơn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Kỳ Sơn, Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Kỳ Sơn, Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn, huyện Anh Sơn có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Phòng LĐTBXH huyện Kỳ Sơn;
- Cơ sở CNMTTN Phúc Sơn;
- UBND xã N;
- Người bị áp dụng xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên